

Số: /QĐ-UBND

An Giang, ngày tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
lĩnh vực Công nghiệp công nghệ số thuộc thẩm quyền giải quyết
của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về việc kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 698/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Công nghiệp công nghệ số thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang tại Tờ trình số 2103/TTr-SKHCCN ngày 13 tháng 4 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) lĩnh vực Công nghiệp công nghệ số thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang (gồm 01 TTHC).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan cập nhật quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC - BTP;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Viễn thông An Giang (VNPT);
- Lưu: VT, htbmai.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Phong

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC
CÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ SỐ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH AN GIANG**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 4 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)*

PHẦN I. DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ

STT	Mã TTHC	Tên TTHC
1	1.014928	Hỗ trợ dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số

PHẦN II. NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ

1. Thủ tục: Hỗ trợ dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
B1	<p>Tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu hồ sơ không đầy đủ: Hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. - Nếu từ chối tiếp nhận hồ sơ: Lập Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ và nêu rõ lý do. - Nếu hồ sơ đầy đủ: Tiếp nhận và lập Giấy TN&TKQ; chuyển hồ sơ cho Sở Khoa học và Công nghệ. <p>Số hóa, xác thực hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ giấy nộp trực tiếp được cán bộ Bộ phận Một cửa (BPMC) số hóa và ký số xác thực. - Hồ sơ điện tử (nộp trực tuyến) được xác thực bằng chữ ký số hoặc tài khoản định danh điện tử. <p>Chuyển hồ sơ:</p> <p>Cán bộ BPMC (nơi tiếp nhận) chuyển hồ sơ cho Sở KH&CN.</p>	<p>Công chức Tiếp nhận và trả kết quả (TN & TKQ) tại TTPVHCC</p>	04 giờ	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (nếu có); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (nếu có); - Giấy TN&TKQ; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
B2	<p>Phân công xử lý:</p> <p>Phân công chuyên viên xử lý.</p>	<p>Lãnh đạo phòng Phát triển Công nghệ và đổi mới sáng tạo (PTCN&ĐMST)</p>	02 giờ	<p>Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ</p>

B3	<p>Xử lý hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Tham mưu dự thảo quyết định thành lập Hội đồng thẩm định - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Tham mưu Thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung. 	Chuyên viên phòng PTCN&ĐMST	46 giờ (hồ sơ không hợp lệ: 16 giờ)	<ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo Quyết định/Thông báo; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
B4	<p>Xem xét:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu đồng ý, ký nháy Dự thảo Quyết định/Thông báo. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 3. 	Lãnh đạo phòng PTCN&ĐMST	02 giờ	<ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo Quyết định/Thông báo; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
B5	<p>Phê duyệt:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu đồng ý, ký duyệt Quyết định/Thông báo. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 4. 	Giám đốc Sở KH&CN	02 giờ	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định/Thông báo; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
B6	<p>- Tổ chức thẩm định hồ sơ:</p> <p>Nghiên cứu hồ sơ, đánh giá các tiêu chí theo quy định; họp thẩm định và kết luận dự án đủ/không đủ điều kiện hỗ trợ; lập biên bản và gửi kết quả về Sở Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Tổng hợp kết quả thẩm định; lập báo cáo kèm theo Dự thảo Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ/thông báo không hỗ trợ trình Lãnh đạo Phòng xem xét</p>	Hội đồng thẩm định và Chuyên viên PTCN&ĐMST	144 giờ	<ul style="list-style-type: none"> - Biên bản và kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định. - Báo cáo, đề xuất; - Dự thảo Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ/thông báo không hỗ trợ; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
B7	<p>Xem xét:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu đồng ý, ký nháy trình Giám đốc Sở dự thảo Quyết 	Lãnh đạo phòng PTCN&ĐMST	16 giờ	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ đối với dự

	<p>định phê duyệt kinh phí hỗ trợ/thông báo không hỗ trợ.</p> <p>- Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 6.</p>			<p>án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số/ Thông báo không hỗ trợ;</p> <p>- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.</p>
B8	<p>Phê duyệt:</p> <p>- Nếu đồng ý, ký duyệt Quyết định hỗ trợ/thông báo không hỗ trợ.</p> <p>- Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 7.</p>	Giám đốc Sở KH&CN	04 giờ	<p>- Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ đối với dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số/ Thông báo không hỗ trợ;</p> <p>- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.</p>
B9	<p>Cấp số, phát hành:</p> <p>Phát hành kết quả, chuyển cho TTPVHCC để trả kết quả cho tổ chức, doanh nghiệp.</p>	Văn thư Sở KH&CN	04 giờ	<p>- Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ đối với dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số/ Thông báo không hỗ trợ;</p> <p>- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.</p>
B10	<p>Trả kết quả:</p> <p>Chuyển trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, doanh nghiệp (Trường hợp nộp hồ sơ không phù thuộc vào địa</p>	Công chức TN&TKQ tại TTPVHCC	Giờ hành chính	<p>- Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ đối với dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp</p>

	giới hành chính: Chuyên trả kết quả cho Bộ phận tiếp nhận nơi tổ chức nộp hồ sơ).			công nghệ số/ Thông báo không hỗ trợ; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
*	Trường hợp hồ sơ dự kiến quá hạn giải quyết, trong thời hạn chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn, Sở KH&CN thông báo bằng văn bản cho Bộ phận Một cửa và ban hành Phiếu xin lỗi (ghi rõ lý do hết hạn) và gia hạn lại thời gian trả kết quả chuyên TTPVHCC để gửi cho tổ chức, cá nhân (Khoản 6 Điều 19 Nghị định 118/2025/NĐ-CP)	Giám đốc Sở KH&CN	Giờ hành chính	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả